

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề gồm có 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc bài thơ sau:

SỞ KIẾN HÀNH
(NHỮNG ĐIỀU TRÔNG THẤY)

Nguyễn Du

Một mẹ cùng ba con,
Lê la bên đường nọ
Đứa bé ôm trong lòng
Đứa lớn tay mang giỏ.
Trong giỏ đựng những gì?
Mở rau lẫn tấm cám
Nửa ngày bụng vẫn không
Áo quần thật lam lũ,
Gặp người chẳng dám nhìn
Lệ sa vạt áo ướt
Mấy con vẫn cười đùa
Biết đâu lòng mẹ xót.
Lòng mẹ xót vì sao?
Đói kém phải phiêu bạt.
Nơi đây mùa khá hơn
Giá gạo không quá đắt,
Quần chi bước lưu ly
Miễn sống qua thì đói
Nhưng một người làm thuê
Nuôi bốn miệng sao nổi!
Lần phố xin miếng ăn

Cách ấy đâu được mãi!
Chết lẫn rãnh đến nơi
Thịt da béo cày sỏi
Mẹ chết có tiếc chi
Thương con càng dứt ruột.
Nỗi đau như xé lòng
Trông mặt trời vàng úa.
Gió lạnh bỗng đâu về
Khách qua đường thương xót
Đêm qua trạm Tây Hà
Mâm cỗ sang vô kể
Nào vây cá, gân hươu
Lợn dê mâm đầy ngút
Quan lớn không chọc đĩa
Tùy tùng chỉ ném chút.
Thức ăn thừa đổ đi
Chó no ngáy món ngon
Biết đâu bên đường quan
Có mẹ con cực khổ!
Ai vẽ bức tranh này
Dâng lên nhà vua rõ!

(Nguyễn Hữu Bông dịch, *Thơ chữ Hán Nguyễn Du*, Công ti Sách Thời đại & NXB Văn học, Hà Nội, 2012, tr. 385 – 386)

Chú thích:

- Bài thơ *Sở kiến hành (Những điều trông thấy)* được rút từ tập thơ *Bắc hành tạp lục*, sáng tác khi Nguyễn Du đi sứ sang Trung Quốc.
- Bài thơ ghi lại bức tranh hiện thực về những điều Nguyễn Du trông thấy nơi đất khách quê người.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. (0,75 điểm) Xác định thể thơ của bài thơ.

Câu 2. (0,75 điểm) Mâm cỗ của bọn quan lại được tác giả miêu tả qua những hình ảnh nào?

Câu 3. (1,0 điểm) Phân tích tác dụng biện pháp tu từ đối được tác giả sử dụng trong các câu thơ sau:

*Thức ăn thừa đổ đi
Chó no ngáy món ngon
Biết đâu bên đường quan
Có mẹ con cực khổ!*

Câu 4. (1,0 điểm) Hình ảnh người mẹ hiện lên như thế nào qua hai dòng thơ sau?

*Mẹ chết có tiếc chi
Thương con càng đứt ruột.*

Câu 5. (1,0 điểm) Suy nghĩ của anh/chị về hai câu kết:

*Ai vẽ bức tranh này
Dâng lên nhà vua rồi!*

Câu 6. (1,5 điểm) Từ bài thơ, anh/chị hãy rút ra giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo mà Nguyễn Du gửi gắm. (Trình bày khoảng 5 – 7 dòng)

II. VIẾT (4,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết bài văn thuyết minh bài thơ *Sở kiến hành (Những điều trông thấy)* của Nguyễn Du ở văn bản Đọc hiểu.

.....*Hết*.....

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: NGỮ VĂN 11

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Thầy/Cô giáo cần nắm vững yêu cầu của *Hướng dẫn chấm* này để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, thầy/cô giáo cần linh hoạt trong quá trình chấm, tránh đếm ý cho điểm, khuyến khích những bài viết sáng tạo.

2. Việc chi tiết hóa điểm số của các câu (nếu có) trong *Hướng dẫn chấm* phải được thống nhất trong Tổ chấm và đảm bảo không sai lệch với tổng điểm toàn bài.

3. Bài thi được chấm theo thang điểm 10. Điểm lẻ toàn bài tính theo quy định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	1	Đoạn trích trên được viết theo thể thơ: 5 chữ/ngũ ngôn/ngũ ngôn trường thiên/thể hành. Hướng dẫn chấm: <i>Học sinh trả lời được một trong bốn cách như Đáp án: 0,75 điểm.</i>	0,75
	2	Bữa ăn của bọn quan lại trong đoạn trích được tác giả miêu tả qua những hình ảnh: <i>Vây cá hằm gân hươu</i> <i>Lợn dê mâm đầy ngút</i> Hướng dẫn chấm: <i>- Trả lời được các hình ảnh như Đáp án: 0,75 điểm.</i> <i>- Trả lời được một hình ảnh: 0,5 điểm.</i>	0,75
	3	Phân tích tác dụng biện pháp tu từ đối được tác giả sử dụng trong các câu thơ: + Làm cho lời thơ sinh động, hấp dẫn, giàu sức gợi; tạo nên sự cân xứng, hài hòa cho lời thơ. + Nhấn mạnh nỗi xót xa, bất bình của tác giả trước tình cảnh đối lập một cách bất công của xã hội thời nát. Hướng dẫn chấm: <i>- Trả lời được như Đáp án: 1,0 điểm</i> <i>- Trả lời được ý 1: 0,25 điểm</i> <i>- Trả lời được ý 2: 0,75 điểm</i>	1,0
	4	Hình ảnh người mẹ hiện lên qua hai dòng thơ: - Thương con vô bờ bến. - Sẵn sàng hi sinh vì con. Hướng dẫn chấm: <i>- Trả lời được như Đáp án: 1,0 điểm</i> <i>- Trả lời được 1 ý: 0,5 điểm.</i>	1,0
	5	Suy nghĩ về hai câu kết: - Đặt ra câu hỏi và hướng đến đối tượng nhà vua – người đứng đầu, người có trách nhiệm. - Mục đích: để phản ánh một hiện thực quá bất công trong xã hội: người dân thì khốn khổ còn quan lại thì ăn sung mặc sướng... Hướng dẫn chấm: <i>- Trả lời được như Đáp án: 1,0 điểm</i> <i>- Học sinh trả lời được ý 1 hoặc ý 2 thì cho nửa số điểm.</i>	1,0

		- Học sinh có thể trình bày nhiều hướng suy nghĩ khác nhau nhưng xoay vào gợi ý trên thì vẫn cho điểm tuyệt đối.	
	6	Từ nội dung đoạn trích, rút ra giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo mà Nguyễn Du gửi gắm. (Trình bày khoảng 5 – 7 dòng) - Phản ánh chân thực bức tranh xã hội bất công và đời sống khốn cùng của nhân dân. - Đồng cảm, xót thương với những phận đời cơ cực. - Lên án giai cấp thống trị sống xa hoa, lãng phí. - Mong ước về một xã hội công bằng, tốt đẹp. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trình bày 3 đến 4 ý (khoảng 5 -7 dòng): 1,5 điểm. - Học sinh trình bày được 2 đến 3 ý (khoảng 5 -7 dòng): 1,0 điểm. - Học sinh trình bày được 1 đến 2 ý (khoảng 5 -7 dòng): 1,0 điểm.	1,5
II		VIẾT	
		Giám khảo cần xem xét, đánh giá bài làm của thí sinh theo các yêu cầu cần đạt về viết văn thuyết minh của Chương trình Ngữ văn 2018, cụ thể: - Xác định, triển khai và làm sáng tỏ được vấn đề thuyết minh theo một cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc rõ ràng. - Trình bày rõ được quan điểm và hệ thống các luận điểm phù hợp với bố cục đoạn văn hoặc bài văn thuyết minh; bảo đảm yêu cầu cả về ý tưởng và hành văn. - Lựa chọn được các phương thức thuyết minh phù hợp; trình bày, sử dụng các lí lẽ xác đáng và bằng chứng thuyết phục.	
		Viết bài văn thuyết minh bài thơ <i>Sở kiến hành (Những điều trông thấy)</i> của Nguyễn Du ở văn bản <i>Đọc hiểu</i>.	4,0
		Bài văn đáp ứng được các yêu cầu sau: a. Yêu cầu chung: xác định đúng vấn đề thuyết minh và sử dụng bằng chứng - Vấn đề thuyết minh: giá trị tư tưởng và giá trị nghệ thuật của bài thơ. - Bằng chứng: lấy từ trong bài thơ.	1,0
		b. Yêu cầu cụ thể: thí sinh triển khai bài viết theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng thuyết minh. b1. Viết được mở bài và kết bài cho bài văn thuyết minh một tác phẩm thơ. - Mở bài: giới thiệu được vấn đề thuyết minh: khái quát về Nguyễn Du và bài thơ <i>Sở kiến hành (Những điều trông thấy)</i>. - Kết bài: khẳng định được vấn đề thuyết minh: bài thơ có giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo sâu sắc; góp phần mở ra khuynh hướng “<i>sở kiến, sở văn</i>” (viết về những điều mắt thấy, tai nghe) trong thơ Trung đại Việt Nam. b2. Thuyết minh về bài thơ - Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm: được sáng tác khi Nguyễn Du đi sứ sang Trung Quốc; viết bằng thể hành; viết về những kiếp người cùng khổ; cảm hứng nhân đạo và phê phán, tố cáo xã hội,... - Trình bày giá trị tư tưởng và giá trị nghệ thuật của tác phẩm: + <i>Giá trị tư tưởng:</i> bày tỏ sự đồng cảm, nỗi đau đớn, xót thương dành cho bốn mẹ con người ăn mày sắp chết đói và những thân phận bị đẩy vào cảnh khốn cùng; thể hiện thái độ căm phẫn đối với giai cấp thống trị và niềm bi phẫn trước thực trạng xã hội bất công, phi lí,... Qua đó, thể hiện tâm vóc tư tưởng và văn hoá của tác giả khi đối diện với con người, cuộc sống trên đất nước Trung Quốc.	3,0 0,5 1,5

	+ <i>Giá trị nghệ thuật</i>: yếu tố tự sự rất đậm nét (<i>câu chuyện về bốn mẹ con người ăn mày tha phương cầu thực mà không thoát khỏi cảnh chết đói; về đám quan lại phê phỡn, xa hoa và cả sự thờ ơ, vô tình của kẻ “thay trời chăn dân”,...</i>) kết hợp với cảm xúc trữ tình tha thiết, mãnh liệt; bút pháp hiện thực và nghệ thuật đối lập sử dụng hiệu quả tạo nên hai mảng màu, hai bức tranh tương phản.; lối viết “<i>ý tại ngôn ngoại</i>” – lời hết mà ý chưa dứt,... b3. Đánh giá chung: Thông qua những điều trông thấy ta cảm nhận được: - Bức tranh xã hội bất công và đời sống khốn cùng của nhân dân. - Tác giả đồng cảm, xót thương với những phận đời cơ cực. - Lên án giai cấp thống trị sống xa hoa, lãng phí. - Mong ước về một xã hội công bằng, tốt đẹp. b4. Sáng tạo - Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.	0,5 0,5
--	--	-----------------------